

Số: 77/2025/QĐST-VHNGĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH SƠ THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Sô.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Minh Trường, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 71/2025/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025, về việc: “Yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”, theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2025/QĐST-VNHGD ngày 25 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Người yêu cầu:

1. Ông Lê Hoàng G, sinh năm 1990;

2. Bà Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu phố 5, phường T, Thành phố H;

Ông G và bà Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu và ý kiến trình bày trong quá trình tố tụng, ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr trình bày như sau:

Ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 30/03/2016 của Ủy ban nhân dân phường U, thị xã T, tỉnh B, (nay là phường T, Thành phố H).

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thương yêu và quý trọng lẫn nhau. Tuy nhiên, gần đây ông G và bà Tr phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hòa giải đoàn tụ và đã sống ly thân đến nay hơn 03 năm. Ông G và bà Tr cho rằng nếu tiếp tục mối quan hệ hôn nhân vợ chồng chỉ gây áp lực, khó khăn cho nhau, do đó, ông G, bà Tr thống nhất chấm dứt quan hệ hôn nhân vợ chồng để ổn định cuộc sống cho nhau.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên Lê Hoàng Hải Đăng, sinh ngày 13/6/2017. Khi ly hôn, ông G đồng ý để bà Nguyễn Xuân Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, ông thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung, vợ chồng tự thỏa thuận.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Lờ trình bày và các chứng cứ do người yêu cầu cung cấp phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr về việc yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe lời trình bày của người yêu cầu, xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết việc ly hôn nhân gia đình, Tòa án nhân định như sau:

[1] Về điều kiện thụ lý: Căn cứ nội dung đơn yêu cầu của ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr thì đây là việc hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông G và bà Tr có nơi cư trú tại tổ 3, khu phố 5, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

[2.1] Về tính hợp pháp của hôn nhân: Ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr tiến tới hôn nhân vợ chồng và được Ủy ban nhân dân phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 30/03/2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Nhận thấy, quan hệ vợ chồng ông G, bà Tr đã đi vào bế tắc, vợ chồng đã sống ly thân đến nay hơn 03 năm và trên thực tế hôn nhân còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, ông G, bà Tr thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận giao cho bà Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Hoàng Hải Đăng, sinh ngày 13/6/2017, ông G thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung, vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét, các nội dung thỏa thuận của ông G và bà Tr là tự nguyện, không vi phạm quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp nên Tòa án công nhận.

[3] Lờ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 39 và các Điều 149, 361, 372, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 và 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr về việc “yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”.

Về hôn nhân: Ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao bà Nguyễn Xuân Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng Hải Đăng, sinh ngày 13/6/2017, ông G thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các đương sự có quyền ngang nhau trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Lê Hoàng G và bà Nguyễn Xuân Tr phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004041 ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Thị hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu vắng mặt được quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Kv 17 - Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Kv 17- Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA (01).

**THÂM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Văn Sô